



# BP BARTRAN HV

Dầu thủy lực khoáng không keim

P/L/124

## Mô tả

Này là chung loại dầu thủy lực gốc khoáng tính năng cao có khả năng chịu nhiệt từ 125 đến 150. Các sản phẩm này không chứa chất phụ gia chống ăn mòn gốc keim với đặc điểm không biến dạng đến khi bị biến đổi hình thành các chất kết tủa làm ngưng hoạt động của bộ lọc mìn. Vì vậy Bartran HV kết hợp tính năng bùn cao và tính đặc điểm. Ngoài ra chúng còn có đặc tính ưu việt chống mài mòn và đồng hợp với nhiều kim loại.

Chung loại này có bảy nhánh khác nhau riêng biệt sử dụng có thể chọn lựa.

## Các lỗi nghiêm trọng

- Lam giảm nguy cơ hỏng máy do sỏi quai tai của các hệ thống thủy lực. Nói tăng công suất bùn cao chống mài mòn và tính ổn định nhiệt/oxy hóa giúp các hệ thống thủy lực thích ứng nói với các lỗi nghiêm trọng.
- Tiết kiệm chi phí do tuổi thọ của thiết bị lâu hơn, giảm thời gian ngừng máy, ít bảo trì, ít thay lọc và nhót dung nói với lâu hơn - tất cả là nhờ vào sỏi cải thiện tính chống mài mòn, tính ổn định oxy hóa và tính đặc điểm.
- Cố gắng giảm nói với chung loại dầu, đặc biệt trong các hệ thống có nhiều bộ phận.
- Sử dụng tốt với các thiết bị thủy lực mới, cung kích thõi nhông có hiệu suất cao hơn. Nếu này có nói với nhót tính năng chống mài mòn tuyệt vời nói với trong lõi hòn và nhót đặc điểm không có thể dùng các bộ lọc mìn như loại bộ phận lõi các phần tóm mìn.
- Cải thiện hiệu quả hành trình bề mặt trong các máy công cụ hiện nay. Nhớt Bartran, ngay cả khi bị biến đổi nói với, vẫn có tính năng tuyệt vời chống mài mòn, đặc điểm và nhót nói với chuyên nghiệp rất cao trong các hệ thống thủy lực có các khe hở nhỏ, nghiêm trọng bằng cách tối đa hóa đặc điểm.
- Cố gắng ngăn ngừa tiết kiệm năng lượng vì có thể dùng các nhớt thấp hơn nhót tính năng chống mài mòn cao của chung loại Bartran. Khi này càng lâu hơn nói với các loại nhớt có khả năng nhót cao do chúng có các chất phụ gia làm tăng khả năng chịu nhiệt và đặc điểm bền có học nhanh.
- Tống hợp với tất cả các kim loại dùng trong các hệ thống thủy lực, kể cả bắc, nòng và thanh.

## Đóng dùng

Dầu nhớt Bartran HV nói với cheata cho các hệ thống thủy lực chịu các ứng suất lớn trong nhót tính năng chống mài mòn cao nói với kết hợp với nhót đặc điểm, vd. nắp hầm chở hàng trên tàu biển. Việc chọn lựa các chất cải thiện khả năng chịu nhiệt và đặc điểm bền có học nhanh và nhót bền trong khi sử dụng.

## Tiêu chuẩn kỹ thuật và chống nhão

Dầu nhớt Bartran HV nắp ống yêu cầu kỹ thuật của tất cả các nhà sản xuất lớn và nồng độ và máy bơm thủy lực, nói với chống nhão/ khuyến cáo sau :

- Tiêu chuẩn DIN 51 524
- Sperry - Vickers :
  - \* Bơm 35 VQ 25 ( nắp ống tiêu chuẩn M-2950-S )
  - \* Bơm V 104/C ( nắp ống tiêu chuẩn I- 286-S )
- Bơm cát Rexnord - Racine.  
Bơm pit tông Mannesmann Rexroth Hydromatik

- Bơm bơm rãng Sigma-Rexroth.
- Bơm pít tông - trục Lucas.
- Nguồn cấp nhiên dung trong các hệ thống bơm dòi hàng hóa hàng hải của Frank-Mohn (Framo)
- Hàng Poclain (Pháp) cung cấp hàng với việc sử dụng các loại dầu nhớt Bartran HV.

## Các đặc tính tiêu biểu

	BARTRAN HV								
	Phương pháp thử	NV tính	15	22	32	46	68	100	150
Khoi lỏng riêng ở 15°C	ASTM D1298	Kg/l	0.874	0.872	0.875	0.882	0.885	0.890	0.892
Nhiệt độ chảy chảy	ASTM D92	°C	160	178	200	222	208	218	225
Nhiệt độ nóng chảy ở 40°C	ASTM D445	cSt	14.9	22.3	31.8	46.5	70.5	99.9	149.4
Nhiệt độ nóng chảy ở 100°C	ASTM D445	cSt	3.79	4.96	6.29	8.22	10.8	13.4	17.5
Chỉ số nhiệt độ	ASTM D2270	--	152	155	153	152	142	133	128
Nhiệt độ nóng chảy chảy	ASTM D97	°C	-51	-42	-39	-36	-39	-33	-30
Trí số trung hòa	ASTM D664	mgKOH/g	0.23	0.22	0.22	0.22	0.23	0.22	0.22
Thời gian FZG (A.8.3/90)	IP 334		-	-	12	12	12	12	12
Xu hướng/tính chất nồng bột	ASTM D892	ml/ml	15/0	15/0	70/0	5/0	5/0	5/0	5/0
Trinh tối I			50/0	60/0	35/0	20/0	30/0	5/0	-
Trinh tối II			5/0	15/0	5/0	5/0	5/0	5/0	-
Trinh tối III									-

Tren đây là những số liệu tiêu biểu thu được với sai số thông thường không phải chấp nhận trong sản xuất và không tạo thành một quy cách.

Bao bì : Thùng phuy 209 lít và thùng 18 lít

Bao bì không hoàn trả

## Néaphong khi sử dụng và chuyển nơi

Tuân theo khuyến cáo của các nhà sản xuất thiết bị và việc lọc dầu và hình kỹ thuật. Nếu lọc dầu trôi khi cho dầu vào bể chứa không nắp. Nếu cần thêm với dầu thủy lực loại khai thác của hàng khác, phải chắc chắn là chúng không hỗn nhau và phải hình kỹ kiểm tra tình trạng dầu. Chú ý sử dụng rõ ràng kỹ thuật trôi khi nồi dầu Bartran HV. Việc ném bẩn quaimöic có thể làm giảm tính lọc của Bartran HV.

## Ton trôi

Tất cả các thùng dầu cần nêu ton trôi để bảo vệ. Khi phải chở bằng thùng phuy dầu ngoài trời nên nắp phuy nằm ngang để tránh khai nắp bị nổ hoặc mõa thủng và tránh xòe mát các khe hở ghi trên thùng.

Không nên để sản phẩm ở nhiệt độ cao hơn 60°C, không nêu phôi dối ánh nắng nóng hoặc nhiệt độ cao hơn 60°C.

## Sử dụng, an toàn và môi sinh

Tôi Thông tin về An toàn Sản phẩm cung cấp các thông tin về anh hưởng của sản phẩm nói với môi sinh, an toàn và sức khỏe. Thông tin này chỉ rõ các nguy hại có thể xảy ra trong khi sử dụng, các biện pháp néaphong và cách cấp cứu, các ảnh hưởng môi sinh và cách xử lý dầu pheáthai.

Công ty Dầu BP và các chi nhánh không chịu trách nhiệm nếu sản phẩm không nêu rõ sử dụng không chính xác, khác với mục đích sử dụng quy định và không tuân thủ các biện pháp phòng ngừa. Khi muốn sử dụng khác với những điều đã chỉ dẫn, phải có ý kiến của văn phòng BP tại nhà phôong.